

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :20-04-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
1	04:00	Khu vực Đà Nẵng MORNING VINAFCO	VIET NAM	6.251	115	P/S	TS2B	Phan Văn Vinh	NH		
2	07:00	WAN HAI 359	Singapore	30.519	204	TS4	P/S	Phạm Quốc Dân	NH		
3	07:00	NHA BE 09	VIET NAM	4.250	106	P/S	Phao Mỹ Khê	Lê Văn Thịnh	H3	Phạm Tú Minh	
4	07:00	LT AMBER	Singapore	4.175	100	Thọ Quang	P/S	Lê Phạm Quang Huy	H3		
5	07:30	FALCON EXPRESS	PANAMA	43.714	210	TS1A	P/S	Trần Cơ	NH		
6	08:30	FLORA PIONEER	JAPAN	40.068	200	P/S	TS1A	Trần Cơ	NH		
7	09:30	CA MANILA	HONG KONG	17.871	167	P/S	TS4	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
8	10:30	SITC SHANGHAI	HONG KONG	17.119	172	TS3	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
9	11:30	BIENDONG MARINER	VIET NAM	9.503	150	P/S	TS3	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
10	12:30	MORNING VINAFCO	VIET NAM	6.251	115	TS2B	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
11	21:00	CA MANILA	HONG KONG	17.871	167	TS4	P/S	Hoàng Việt	NH		
12	22:00	YM HARMONY	TAIWAN	15.167	169	P/S	TS4	Hoàng Việt	NH		
13	22:00	BIENDONG MARINER	VIET NAM	9.503	150	TS3	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
14	23:00	EVER WISE	Singapore	27.145	172	P/S	TS3	Phan Văn Vinh	NH		
15	05:30	Khu vực Quảng Nam CNC JUPITER	Malta	18.652	172	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
16	06:30	DE LONG	PANAMA	12.527	158	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
17	12:30	TÙNG LINH 05	VIET NAM	2.834	107	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
18	13:30	HUA HANG HE CHANG	CHINA	5.408	108	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
19	00:05	Khu Vực Quảng Ngãi NHA BE 10	VIET NAM	4.760	108	P/S	J3	Bùi Hữu Hiếu	H3		
20	02:00	QUANG VINH STAR	VIET NAM	5.355	113	J1	P/S	Đặng văn Diện	NH	Lê Văn Hòa	
21	03:00	LADY FAVIA	VIET NAM	4.048	100	P/S	J5	Bùi Hữu Hiếu	H3		
22	05:00	DOUBLE DELIGHT	Singapore	50.616	235	Hòa Phát 10	P/S	Phạm Tấn Dũng	NH		
23	06:00	ASIA CONFIDENCE	MARSHAL L ISLANDS	44.135	229	P/S	Hòa Phát 10	Phạm Tấn Dũng	NH		
24	07:00	PRO GRACE	PANAMA	46.432	204	P/S	GEMADE PT	Đặng văn Diện	NH		
25	07:30	PVT HERA	VIET NAM	55.898	229	P/S	Phao SPM	Phùng Tấn Sáu	NH		
26	07:30	HẢI NAM 68	VIET NAM	1.599	80	J4	P/S	Lê Văn Hòa	H3		

27	08:00	DONGBANG GIANT NO.8	Liberia	17.216	165	DOOSAN	P/S	Đặng văn Diện	NH		
28	08:30	TÙNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	P/S	J4	Lê Văn Hòa	H3		
29	09:30	PHƯƠNG NAM 189	VIET NAM	2.785	80	P/S	Hòa Phát 7	Lê Văn Hòa	H3		
30	11:00	CAPE PUFFIN	Liberia	91.407	292	Hòa Phát 11	P/S	Phạm Tấn Dũng	NH	Lê Văn Hòa	
31	12:00	CAPE TAWHEELAH	MARSHAL L ISLANDS	93.702	292	P/S	Hòa Phát 11	Phạm Tấn Dũng	NH	Lê Văn Hòa	
32	13:30	HOANG HAI ACE	VIỆT NAM	2.771	88	Hòa Phát 3	Khu neo Dung Quat	Lê Văn Hòa	H3		
33	15:00	LONG PHU 11	VIET NAM	5.448	114	P/S	J1	Đặng văn Diện	NH		
34	16:30	TÙNG LINH 08	VIET NAM	1.598	80	J4	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
35	17:00	HẢI HÀ 558	VIET NAM	1.573	79	P/S	J4	Lê Văn Hòa	H3		
36	17:30	NHA BE 10	VIET NAM	4.760	108	J3	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
37	18:00	LADY FAVIA	VIET NAM	4.048	100	J5	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
38	18:30	VIỆT HƯNG 09	VIET NAM	1.742	88	P/S	J3	Bùi Hữu Hiệu	H3		
39	20:00	PHƯƠNG NAM 126	VIET NAM	2.717	80	Hòa Phát 4	P/S	Bùi Hữu Hiệu	H3		
40	21:00	SHEN YU 21	SIERRA LEONE	22.691	180	Hòa Phát 5	P/S	Đặng văn Diện	NH		
41	22:00	FLOURISH POWER	HONG KONG	52.838	235	P/S	Hòa Phát 5	Đặng văn Diện	NH		
42	23:00	VIỆT THUẬN 045-03	VIET NAM	2.230	80	P/S	Hòa Phát 8	Lê Văn Hòa	H3		

Đà Nẵng, Ngày 20 tháng 4 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt